

XU HƯỚNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Minh Luân*

ABSTRACT

Before the negative effects of the Covid-19 epidemic, digital transformation has shown great advantages, becoming an inevitable trend in higher education. Digital transformation is becoming urgent for universities to adapt to all circumstances, and at the same time is a lever to promote distance learning, online training, and catch up with the trend of global education. Grasping that trend, Dong Thap University has promoted the application of information technology in teaching, learning and management, achieving many important results. Faced with the strong demand for digital transformation, multidisciplinary higher education has determined a pioneering mission in implementing this task, contributing to shortening the innovation process, improving the quality of vocational education, especially for remote areas and actively contribute to the process of national digital transformation. However, the actual implementation of digital transformation in higher education institutions also encounters difficulties and challenges in terms of human resources, information technology infrastructure, etc. Therefore, the author proposes 08 digital transformation trends in higher education in order to promote digital transformation at Dong Thap University in the current period is necessary.

Keywords: Dong Thap University, digital conversion, tendency, student

Received: 16/02/2022; **Accepted:** 24/02/2022; **Published:** 08/03/2022

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số trong giáo dục không có gì đáng ngạc nhiên khi những xu hướng chuyển đổi số này cùng đã và đang có những tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực giáo dục. Từ các giáo viên (GV) tiểu học cho đến những giảng viên đại học, chuyển đổi số đã ảnh hưởng đến các mô hình lớp học truyền thống và cách thức tiếp cận học sinh (HS), sinh viên (SV) của các GV, giảng viên. Sự chuyển đổi này đã được thúc đẩy nhanh chóng hơn nhờ đại dịch COVID-19, dịch bệnh đã buộc nhiều trường học ở rất nhiều quốc gia trên thế giới phải đóng cửa. Trong nỗ lực giúp HS tiếp tục học tập, nhiều trường và GV đã chuyển sang sử dụng công nghệ để giúp thu hẹp khoảng cách địa lý giữa thầy và trò. Tuy nhiên, việc giảng dạy và học tập trực tuyến chỉ là một trong số những khía cạnh mà công nghệ số và những tiên bộ của nó tác động đến HS, SV và xu hướng của các lớp học trong tương lai. Dưới đây là 8 xu hướng chuyển đổi số đang càng trở nên phổ biến khi các trường học bắt đầu tận dụng sức mạnh của Internet trong môi trường học tập mà nhà trường đang hướng tới xây dựng và triển khai thực hiện “Đề án chuyển đổi số trong các hoạt động của trường Đại học Đồng Tháp” trong thời gian tới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cải thiện khả năng tiếp cận giáo dục của HS, SV

Một trong những xu hướng chuyển đổi số đem lại cảm hứng nhất có thể nhận thấy trong lĩnh vực giáo dục là tăng cường khả năng tiếp cận của các HS, SV ở mọi lứa tuổi đối với nền giáo dục, trường học, các bài giảng và thậm chí là các chương trình đào tạo chính thức (có cấp bằng). Những HS nếu như trước đây gặp một khiếm khuyết cơ thể hay khó khăn về kinh tế, những yếu tố có thể làm cản trở khả năng tiếp cận một số loại thông tin, sẽ nhận thấy rằng công nghệ đã đi một chặng đường dài trong việc góp phần xóa bỏ những rào cản này. Ví dụ, các phần mềm chuyển văn bản thành giọng nói và các phần mềm phiên âm nội dung âm thanh có thể giúp cải thiện khả năng tiếp cận các bài giảng của trường học của tất cả các đối tượng HS. Những HS gặp khó khăn trong việc nghe, nhìn hoặc nói đều có thể nhờ vào các công nghệ này để học tập và nhận các văn bằng, chứng chỉ. Khả năng tiếp cận trên góc độ địa lý cũng được cải thiện nhờ vào công nghệ. HS, SV không còn bị giới hạn bởi yếu tố địa lý trực tiếp. Ngay cả trước khi đại dịch Covid-19 xảy ra, hơn một phần ba số HS cho biết đã tham gia ít nhất một lớp học trực tuyến. Xu hướng này sẽ tiếp tục phát triển khi mọi người thấy giá trị của việc cải thiện tính linh hoạt cho một số môn học, hoặc thậm chí các chương trình, trong bối cảnh giáo dục đại học.

* ThS. Trường Đại học Đồng Tháp

2.2. Cách tiếp cận cá nhân hoá trải nghiệm học tập

Các phương pháp học tập được cá nhân hóa cũng là một thành phần quan trọng của cuộc cách mạng giáo dục kỹ thuật số. Nhiều trường học và chương trình đã bắt đầu nhận ra giá trị của việc đưa ra các giải pháp thích ứng phù hợp với từng HS dựa trên điểm mạnh và điểm yếu của chính họ. Các phương pháp học tập cá nhân hóa mang lại một số lợi ích cho HS, SV và các cơ sở đào tạo. Khi HS được phép học theo cách phù hợp nhất với bản thân mình, các em sẽ có thể tiếp thu và lưu giữ nhiều thông tin hơn; hay nói cách khác, cá nhân hóa trao quyền cho các HS, SV để các em tiến bộ trong bối cảnh giáo dục của chính mình. Người học có cơ hội đạt được các loại bằng cấp, chứng chỉ và đủ điều kiện nhận các cơ hội giáo dục và việc làm phù hợp với họ, những điều trước đây được cho là “ngoài tầm với” với một số người. Khi các HS, SV cảm thấy họ thực sự được trao quyền quyết định việc học tập của chính mình, họ cũng có thể chủ động theo dõi tiến độ học tập của bản thân. Các trường thực sự có thể đáp ứng nhu cầu của HS, SV và hỗ trợ các em thực hiện tốt hơn các công việc liên quan đến học tập. Ở chiều ngược lại, thành tích của HS, SV cũng giúp nâng cao danh tiếng của các trường và giúp các em có sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn cho những giai đoạn học tập tiếp theo.

2.3. Thực tế ảo

Trong lĩnh vực giáo dục, thực tế ảo mang đến cho HS, SV cơ hội ‘trải nghiệm’ trước các học liệu một cách vô cùng trực quan trước khi bước vào những bài giảng thực tế. Ví dụ, trong môn học quản trị khách sạn, SV có thể tận mắt chứng kiến các môi trường làm việc tiềm năng khác nhau, được tái hiện dưới dạng không gian ba chiều, giúp các em cảm thấy như đang ở trong tình huống cần phục vụ khách hàng ngoài đời thực; nhờ đó SV sẽ có được những kinh nghiệm thực tế mà không cần phải đến tận nơi thực tập. Điều này có thể giúp HS cảm thấy thoải mái hơn trong các tiết học và chuẩn bị tốt hơn cho sự nghiệp của mình trong tương lai.

2.4. Cơ hội học tập trên nền tảng điện toán đám mây

Điện toán đám mây mang đến cho HS, SV và GV cơ hội kết nối và học tập, giảng dạy cùng nhau ở (gần như) mọi điều kiện địa lý. SV và GV có thể ứng dụng công nghệ này khi đang ở trên giảng đường, ở nhà, hay thậm chí khi họ đang ở... ngoài đường. Khi đại dịch Covid-19 xảy ra, tình thế cấp bách lại càng thúc đẩy tiềm năng của công nghệ này. GV sử dụng nhiều

nền tảng khác nhau để lưu trữ các bài giảng và đăng tải các video dạy học để giúp HS, SV theo kịp tiến độ học tập mà không cần phải gặp mặt trực tiếp. Những nền tảng này cũng cho phép GV chia các lớp học thành nhiều nhóm nhỏ để HS, SV làm việc nhóm với nhau, hoàn thành các dự án và bài tập mà giảng viên thiết kế riêng cho giảng dạy và học tập thậm chí còn cho phép HS, SV làm bài thi trực tuyến. Nhờ các loại phần mềm này, HS, SV với các điều kiện, hoàn cảnh khác nhau có thể tiếp cận các khoá học và những cơ hội học tập đa dạng hơn.

2.5. Tích hợp công nghệ “Internet vạn vật” vào môi trường học đường

Trong thời đại của các thiết bị ‘thông minh’, công nghệ “Internet vạn vật” (Internet of Things, IoT) ngày càng trở nên phổ biến trong cuộc sống của con người. Không còn chỉ đơn giản là những chiếc điện thoại được coi là ‘thông minh’, mà mọi người có thể tận dụng những cải tiến công nghệ giúp biến hầu hết mọi vật dụng, từ phích cắm, ổ cắm điện cho đến hệ thống điều hoà nhiệt độ phòng, trở nên ‘thông minh’. Trong giáo dục, xu hướng này đã bắt đầu giúp kết nối các cơ sở giáo dục và HS, SV theo cách hoàn toàn mới. Trên một khía cạnh nào đó, Internet vạn vật có thể mang lại lợi ích cho các cơ sở giáo dục, với việc hỗ trợ các trường học cải thiện hệ thống an ninh và các tiện nghi học đường với chi phí thấp. Các thiết bị thông minh cho phép những người làm công tác quản lý nhà trường nắm được mô hình giao thông của mọi người trong khuôn viên nhà trường, giúp họ chọn được địa điểm lắp đặt hệ thống chiếu sáng và an ninh phát huy hiệu quả cao nhất. Các thiết bị thông minh cũng có thể tự động chọn thời điểm kích hoạt hoặc tắt hệ thống điều hoà nhiệt độ phù hợp với điều kiện thời tiết, cùng nhiều tiện ích khác để mang lại cho HS trải nghiệm học tập thoải mái. Internet vạn vật cũng giúp nhà trường duy trì sự kết nối với HS. Việc kiểm soát tự động sự có mặt của HS, SV cũng giúp các giảng viên nhanh chóng điểm danh và nắm được khi có HS, SV vắng mặt. Trong trường hợp HS là trẻ nhỏ đang học tập online tại nhà, thông tin này sau đó có thể được sử dụng để thông báo cho cha mẹ biết trong trường hợp con họ vắng mặt khỏi lớp học, cải thiện sự giao tiếp giữa gia đình và nhà trường và đảm bảo sự an toàn của HS.

2.6. Tăng cường bảo mật trên nhiều thiết bị kỹ thuật số

Trong bối cảnh công nghệ nhanh chóng trở thành một phần quan trọng, không thể thiếu trong cuộc sống

hàng ngày của giảng viên và HS, bảo mật cũng là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng trong cuộc cách mạng giáo dục số. Các trường học có khả năng thu thập một “mỏ vàng” các thông tin cá nhân của HS, từ những dữ liệu nhân khẩu học đến điểm số, và họ cần đảm bảo những thông tin này được bảo mật và an toàn. Các giao thức an ninh cho phép trường học thu thập, lưu trữ và truyền tải các thông tin nhạy cảm của HS, SV đóng vai trò quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số này. Các nhà trường cần đảm bảo họ trang bị các biện pháp bảo mật cho các thao tác nộp bài tập và xác thực danh tính HS, SV qua mạng. Điều này càng trở nên quan trọng trong các trường hợp HS, SV làm bài thi trực tuyến hoặc các hình thức đánh giá online khác. Các lỗ hổng bảo mật có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng cho cả cá nhân và tổ chức; do đó an ninh đã trở thành một trong những vấn đề được ưu tiên hàng đầu khi triển khai công nghệ trong dạy học.

2.7. Giảng dạy cho HS, SV về “công dân số”

Với việc những xu hướng chuyên đổi kỹ thuật số này đã tác động đến các HS, SV theo nhiều cách khác nhau, trên mọi khía cạnh của cuộc sống, nên HS, SV cần học cách tương tác trực tuyến với nhau một cách lịch sự và văn minh. Điều này cũng tương tự như việc HS, SV phải học cách làm việc chuyên nghiệp trong môi trường văn phòng hoặc bệnh viện. Các trường học đã bắt đầu nhận thức được tầm quan trọng của việc này, và việc giảng dạy cho HS, SV các nguyên tắc của quyền công dân số tốt đã trở thành một xu hướng ngày càng quan trọng trong ngành giáo dục. Trong quá trình đào tạo HS, SV trở thành một công dân số có trách nhiệm, các trường học trao quyền cho HS, SV để các em tận dụng hết khả năng của công nghệ. Để đạt được kết quả tốt nhất trong quá trình đào tạo về quyền công dân số, các trường nên hướng tới việc biến vấn đề này trở thành một phần văn hóa học đường cho cả HS, SV và GV. Những nguyên tắc này hướng dẫn mọi người cư xử một cách hợp tác hơn khi làm việc trực tuyến, từ đó giúp HS, SV đạt được nhiều thành công trong cả việc học tập lẫn trong môi trường chuyên nghiệp sau này. HS, SV được đào tạo về quyền công dân số sẽ có mức độ sẵn sàng cao hơn với các môi trường làm việc chuyên nghiệp ứng dụng các công cụ kết nối số.

2.8. Dữ liệu lớn

Các trường học từ lâu đã thu thập một lượng lớn thông tin về HS, SV của mình, bao gồm các dữ liệu về nhân khẩu học, điểm số và lớp học, chương trình học. Công nghệ dữ liệu lớn mang đến cho các cơ sở giáo dục tiềm năng để đưa những thông tin này lên một

tầm cao mới về giá trị, cho phép họ hiểu rõ hơn về các xu hướng và thành tích của các HS, SV. Dữ liệu lớn là khái niệm dùng để chỉ khả năng công nghệ ngày càng gia tăng trong việc theo dõi, xử lý một lượng lớn dữ liệu, đưa ra các kiến giải có nghĩa nhờ vào các thuật toán để tìm ra quy luật và những thông tin hữu ích từ các dữ liệu đó. Xử lý dữ liệu lớn là việc hội tụ nhiều nguồn dữ liệu khác nhau vào cùng một mối. Điều này khiến cho việc biểu diễn các thông tin theo đúng ngữ cảnh và hiểu rõ được các khía cạnh khác nhau của thông tin trở nên khó khăn hơn. Các trường nếu giải quyết được vấn đề này sẽ có thể xây dựng được bức tranh toàn cảnh về các HS, SV của họ hơn.

3. Kết luận

Trong bối cảnh tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 thì xu thế chuyển đổi số trong giáo dục Đại học đa ngành là tất yếu. Trường Đại học Đồng Tháp là một trong những cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo quan tâm đầu tư về chuyên đổi số trong năm 2021 trường đang dần chuyển sang xây dựng và triển khai thực hiện “Đề án chuyển đổi số trong các hoạt động của trường Đại học Đồng Tháp”, đã thu được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tạo được lợi thế trong cạnh tranh và xác lập thương hiệu, uy tín cao trong xã hội. Tuy nhiên, kết quả thực hiện năm qua cho thấy việc triển khai còn chưa đồng bộ giữa các lĩnh vực, năng lực số của đội ngũ còn hạn chế dẫn tới chưa khai thác hết tiềm năng, lợi thế công nghệ số mang lại. Vì vậy, trong thời gian tới, nhà trường cần có những giải pháp để tuyên truyền nâng cao nhận thức đến toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên về xu thế chuyển đổi số. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn bộ hoạt động; nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên; đầu tư cơ sở vật chất và có các chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số cụ thể, kịp thời.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia*, Hà Nội.
- [2]. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới*, Hà Nội.
- [3]. Tô Hồng Nam (2020), *Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Thông tin và Truyền thông, Số 2 tháng 4/2020